TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TÒA PHÚC THẨM
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 100/2025/HS-PT
Ngày: 19 - 8 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên

Các Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thu

Ông Cao Văn Tám

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Yến – Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Khánh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 376/2025/TLPT-HS ngày 14 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo Lê Minh H, Vũ Quốc D, Trần Trọng K, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 155/2025/HS-ST ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị cáo có kháng cáo*:

1. Họ và tên: Lê Minh H; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 22/10/1992; tại: tỉnh Tiền Giang; HKTT: E T, Phường E, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); C ở: E T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); Chỗ ở: C P, Phường E, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường C, Thành phố Hồ Chí Minh); Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 082092009511; cấp ngày: 16/8/2021; nơi cấp: Cục C2 về TTXH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: chỉnh nhạc; Cha: Lê Minh H1 (chết); Mẹ: Lê Thị S, sinh năm 1958; Anh, chị, em: có 01 người chị, sinh năm 1977; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 05/01/2016, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (Bản án số 06/2016/HSST); chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2017 (Giấy chứng nhận số 267/GCN); đã nộp khoản án phí hình sự sơ thẩm (biên bản tự nguyện thi hành án dân sự đề ngày 25/3/2016 của Trại giam T8).

Tạm giam từ ngày 05/6/2022 đến nay tại Trại tạm giam C3 (có mặt).

2. Họ và tên: Vũ Quốc D; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 01/02/1998; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: B T, Phường D, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường K, Thành phố Hồ Chí Minh); Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 079098003028; cấp ngày: 10/7/2021; nơi cấp: Cục C2 về TTXH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: nhân viên giao hàng; Cha: Vũ Đình K1 (chết); Mẹ: Nguyễn Thị Thúy L, sinh năm 1965; Anh, chị, em: có 01 người chị, sinh năm 1989; Vợ: Võ Anh T1, sinh năm 1997; con: Vũ Quốc A, sinh năm: 2020; Tiền án, tiền sự: không.

Tạm giam từ ngày 05/6/2022 đến nay tại Trại tạm giam C3 (có mặt).

3. Họ và tên: Trần Trọng K; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 02/12/1997; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: 9 Q, Phường A, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh); chỗ ở: 7 T, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 079097006305; cấp ngày: 20/10/2017; nơi cấp: Cục C2 về TTXH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: buôn bán cây kiểng; Cha: Trần Văn K2, sinh năm 1972; Mẹ: Lê Thị Thanh T2, sinh năm 1973; Anh, chị, em: có 01 người em, sinh năm 2003; Vợ: Nguyễn Ngọc T3, sinh năm 1998; con: Trần Tuệ N, sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: không.

Tạm giam từ ngày 06/6/2022 đến nay tại Trại tạm giam C3 (có mặt).

- *Người bào chữa*:

1. Bào chữa cho bị cáo Lê Minh H theo yêu cầu của Tòa án: Luật sư Huỳnh Đức T4 thuộc Đoàn luật sư Thành phố H (có mặt);

2. Bào chữa cho các bị cáo Vũ Quốc D, Trần Trọng K theo yêu cầu của Tòa án: Luật sư Nguyễn Ngọc T3 thuộc Đoàn luật sư Thành phố H (có mặt).

(Ngoài ra, trong vụ án còn có 02 bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 20 giờ 00’ ngày 05/6/2022, tại trước nhà số E đường T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Tổ công tác gồm Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận T, Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (C04), Bộ C4; Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04), Công an Thành phố H và Công an phường T, quận T tiến hành kiểm tra, phát hiện quả tang Lê Minh H bê 01 thùng carton loại vỏ thùng mì Hảo Hảo đặt lên yên xe mô tô biển số 59M2- 107.98 do Vũ Quốc D điều khiển. Kiểm tra bên trong thùng có 200 gói nylon màu xanh có chữ “Yao Yao”, trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 155,31

gam, loại MDMA, Methamphetamine, Ketamine. H và D khai nhận là ma túy đang chuẩn bị mang đi bán cho Trần Trọng K (BL 80-81).

Lúc 23 giờ 00’ cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Minh H tại nhà số E T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (BL 95-96) phát hiện, thu giữ:

+ Trên sàn nhà của phòng ngủ tại lầu 1: 01 thau nhựa màu đỏ, bên trong có chất bột màu trắng-xanh, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 27,2714 gam, loại MDMA, Methamphetamine, Ketamine; 01 thùng giấy bên trong có 01 thau nhựa màu đỏ chứa tinh thể màu nâu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 7.615,20 gam, loại MDMA; 27 gói nylon màu hồng có chữ “Raspberry”, bên trong mỗi gói có bột màu nâu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 355,47 gam, loại MDMA, Ketamine; 64 gói nylon màu cam có chữ “Super Orange”, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu vàng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 770,36 gam, loại Ketamine;

+ Trong tủ nhựa tại góc tường sau và tường bên trái: 01 xô nhựa màu đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 345,74 gam, loại MDMA, Methamphetamine, Ketamine; 01 túi nylon chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 86,1025 gam, loại Ketamine; 01 tô nhựa màu trắng chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 34,6280 gam, loại Ketamine; 200 gói nylon màu vàng có chữ “PURE SKIN”, trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 197,45 gam, loại MDMA, Methamphetamine, Ketamine; 01 túi nylon chứa chất bột màu nâu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1.905,85 gam, loại MDMA; 13 gói nylon màu hồng có chữ “Raspberry”, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu nâu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 169,81 gam, loại MDMA, Ketamine; 02 gói nylon màu cam có chữ “Super Orange”, trong mỗi gói đều chứa chất bột màu vàng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 24,2800 gam, loại Ketamine.

Đến 03 giờ ngày 06/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Quốc D tại nhà số C Đường B, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, kết quả không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ án (BL số 98-99).

Mở rộng điều tra, đến 11 giờ ngày 06/6/2022, Tổ công tác phối hợp với Công an phường T, Quận G tiến hành kiểm tra hành chính nhà số G T, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, tại thời điểm kiểm tra có mặt Trần Trọng K và Nguyễn Ngọc T3 là vợ của K nên Tổ công tác mời cả hai về trụ sở Công an phường T, Quận G làm việc. Đến 18 giờ 30’ ngày 06/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của K tại địa chỉ trên, phát hiện, thu giữ: 07 gói nylon màu xanh có chữ “Yao Yao”, trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 5,8853 gam, loại MDMA,

Methamphetamine, Ketamine; 01 khẩu súng ngắn số 2100692, 01 hộp tiếp đạn và 04 viên đạn, kết luận giám định không phải là vũ khí quân dụng; là loại súng ngắn sử dụng đạn cao su, đạn hơi cay, đạn nổ cỡ 9mm, nòng súng không có đường khương tuyến, súng còn đủ các bộ phận, hoạt động bình thường, bắn được đạn nổ, khẩu súng do Thổ Nhĩ K3 sản xuất; 04 viên đạn là đạn cao su chưa qua sử dụng cỡ 9mmx22mm. Khẩu súng và 04 viên đạn thuộc nhóm công cụ hỗ trợ (Kết luận giám định số 3287/KL-KTHS ngày 13/6/2022 của Phòng K4 (PC09), Công an Thành phố H - BL số 151) (BL số 104-105).

Tiếp tục điều tra mở rộng, lúc 14 giờ 00' ngày 06/6/2022, Tổ công tác phối hợp với Công an P, Quận H tiến hành khám xét nhà Lý Phạm Thanh G và Nguyễn Gia T5 tại số A P, Phường E, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, phát hiện và thu giữ:

+ Tại chân cầu thang tầng trệt có: 01 bao nylon màu đen, bên trong có 01 túi vải màu cam hiệu "Bitis Hunter" chứa: 29 gói nylon màu xanh lá cây, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 20,3605 gam, loại MDMA, Methamphetamine, Ketamine; 269 gói nylon màu xanh da trời có chữ "Yao Yao", bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 220,82 gam, loại MDMA, Methamphetamine, Ketamine; 01 túi nylon màu đỏ, bên trong có 13 chai nhựa màu đen-hồng, nắp màu trắng, chứa chất lỏng màu nâu, kết quả giám định là ma túy ở thể lỏng, có tổng thể tích 69,0 ml, loại MDMA, Methamphetamine, Ketamine (kết quả giám định hàm lượng chất ma túy Methamphetamine: 0,3636 g/1; hàm lượng chất ma túy MDMA: 7,1062 g/1 và hàm lượng chất ma túy Ketamine: 1,4359 g/1); 01 túi nylon bên trong có: 01 túi nylon chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 998,98 gam, loại MDMA, Methamphetamine, Ketamine; 01 túi nylon chứa chất bột màu xanh lá cây, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 27,2773 gam, loại MDMA, Ketamine; 01 túi nylon chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 198,90 gam, loại MDMA, Methamphetamine, Ketamine; 01 túi nylon chứa 02 viên nén màu xanh lá cây, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,7074 gam, loại MDMA; 03 viên nén màu cam, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,9150 gam, loại MDMA; 01 túi nylon chứa các mảnh viên nén màu xanh, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 7,9344 gam, loại MDMA; 01 hộp nhựa hiệu "Xtend" chứa: bột màu xanh, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 697,30 gam, loại Ketamine; 03 gói nylon có chữ "Grapes", bên trong có chất lỏng màu nâu, kết quả giám định không tìm thấy ma túy; 19 gói nylon có chữ "Pineapple", bên trong mỗi gói đều chứa tinh thể màu nâu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 242,02 gam, loại MDMA.

+ Trên nền nhà phòng ngoài cùng của gác lửng có 01 thùng xốp dán băng keo bên ngoài ghi chữ "hàng dễ vỡ" bên trong có: 01 túi nylon chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 800,70 gam,

loại MDMA, Methamphetamine, Ketamine; 01 túi nylon màu bạc bên trong có 600 viên nén màu xanh, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 209,54 gam, loại MDMA; 01 túi nylon màu bạc chứa 640 viên nén màu xanh, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 214,18 gam, loại MDMA; 01 túi nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 304,50 gam, loại Ketamine (BL số 110-111).

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 06/6/2022 và ngày 07/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thi hành Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Trọng K, Lý Phạm Thanh G và Nguyễn Gia T5 về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy (117-131).

Tất cả vật chứng là ma túy thu giữ trong vụ án đã được giám định, kết quả thể hiện tại các bản Kết luận giám định số 3261/KL-KTHS ngày 14/6/2022; số 3290, 3291/KL-KTHS ngày 15/6/2022 của Phòng K4 (PC09), Công an Thành phố H; Kết luận giám định số 2051/KL-KTHS ngày 24/10/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ C4 (BL số 146-147- 149; 142-144; 153).

Kết quả điều tra, hồ sơ thể hiện:

- Lê Minh H khai nhận: bắt đầu hoạt động mua bán trái phép chất ma túy từ tháng 02/2022, nguồn ma túy H mua của một người đàn ông tên H2 (không rõ lai lịch) với giá 100.000.000 đồng/1.000 viên ma túy tổng hợp (thuốc lắc); 450.000.000 đồng/ 0l kg Ketamine. H đã mua ma túy của H2 02 lần, cụ thể: lần thứ nhất vào đầu tháng 02/2022, H mua 3.000 viên "thuốc lắc" và 01 kg Ketamine; lần thứ hai vào đầu tháng 05/2022, H mua 5.000 viên "thuốc lắc" và 03 kg Ketamine. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu tại chỗ ở, sau đó, H lên mạng mua các loại bột tăng lực, bột trà sữa, bột C1 và thuốc Viagra, rồi trộn với ma túy mua của H2 theo công thức H được bạn bè chỉ và H tự sáng tạo để làm ra ma túy dạng chất bột, thường gọi là "nước vui". H trộn với tỉ lệ như sau: 1000 viên "thuốc lắc", 500 gam Ketamine, 80 vỉ thuốc Viagra, 100 gam bột trà sữa, 50 bịch (1 bịch 5 gam) bột tăng lực, 3 hũ (1 hũ 250 gam) bột Caffein, rồi dùng máy xay nhuyễn tất cả thành bột và dùng rây lọc lấy bột mịn, đóng vào các bao bì có in chữ "Yao Yao", "Iris" và "Pure skin" do H đặt in trên mạng trước đó, mỗi gói chứa 1 gam bột tạo ra gói ma túy thành phẩm gọi là "nước vui". Ma túy đóng gói xong, H bán lẻ với giá 2.500.000 đồng/01 gói và bán sỉ giá 1.800.000 đồng/01 gói cho người mua (không rõ lai lịch) ở khu vực các Quận C, Quận G, quận B và thành phố T. H thuê Vũ Quốc D đi giao ma túy cho khách của H2, mỗi lần đi giao ma túy, H trả công cho D từ 120.000 đồng đến 500.000 đồng.

Trong số khách mua ma túy của H có Trần Trọng K, H đã bán ma túy cho K 04 lần, cụ thể:

+ Lần 1: khoảng giữa tháng 3/2022, khi biết H có bán ma túy "nước vui", K mua của H 02 gói ma túy hiệu "Yao Yao", giá 2.000.000 đồng/01 gói, để K thử chất lượng, lần này K đã trả đủ tiền;

+ Lần 2: vào khoảng giữa 4/2022, H bán cho K 35 gói ma túy hiệu "Yao Yao", nhưng tính tiền 30 gói với giá 60.000.000 đồng, trong đó 05 gói là H cho K. Sau đó, H đóng 35 gói ma túy nước vui vào hộp giấy đưa cho Vũ Quốc D mang qua chỗ ở của K. Lần này, K trả cho H 60.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản, lúc này H đang đi chơi với bạn tên O (không rõ lai lịch) nên nhờ O cho mượn số tài khoản để K chuyển tiền trả H, O không biết đây là tiền mua bán ma túy;

Lần 3: vào đầu tháng 5/2022, H bán cho K 500 gam bột ma túy "nước vui", giá 90.000.000 đồng/100 gam. Số ma túy này, H mới pha trộn chưa đóng gói nên khi giao cho K thì H có kèm theo hơn 500 gói bao bì hiệu "Yao Yao" và "Iris" để K tự đóng gói. Sau đó, K nói khách chê hàng kém chất lượng nên trả lại H 200 gói ma túy (khoảng 200 gam), lần mua ma túy này K chưa trả tiền cho H;

Lần 4: vào sáng ngày 04/6/2022, K đặt mua 3.000 viên "thuốc lắc", giá 80.000.000 đồng/1.000 viên; 300 gam Ketamine, giá 40.000.000 đồng/100 gam và 1 kg bột ma túy "nước vui", giá 90.000.000 đồng/100 gam. Đến chiều ngày 04/6/2022, H đóng vào thùng xốp bên ngoài có ghi chữ "hàng dễ vỡ" gồm: 02 bịch "thuốc lắc" (1 bịch 600 viên, 1 bịch 620 viên), 300 gam Ketamine và 800 gam bột ma túy "nước vui", rồi đưa cho Vũ Quốc D mang qua nơi ở của K giao cho K. Đến tối ngày 05/6/2022, H tiếp tục đóng 200 gam bột ma túy "nước vui" còn thiếu lại của K vào vỏ thùng mì gói Hảo Hảo để giao nốt cho K. Khi H vừa bỏ thùng ma túy lên xe của D thì bị Cơ quan công an phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

- Vũ Quốc D khai nhận quen biết với H từ khoảng tháng 10/2021 khi làm nghề Shipper giao đồ ăn, sau đó H lấy số điện thoại của D để tiện việc thuê D đi mua đồ ăn. Đến đầu tháng 02/2022, H bắt đầu nói Duy phụ H đi giao đồ mỹ phẩm cho H, giao được 1-2 lần thì D nghi ngờ nên hỏi H thì được H cho biết, những gói đồ D phụ H đi giao cho khách là ma túy "nước vui" và đề nghị D tiếp tục đi giao cho H, D đồng ý. Ma túy "nước vui" Hảo đóng gói sẵn, D không rõ số lượng, H cho D số điện thoại và địa điểm của khách để giao ma túy cho khách rồi về, tiền bán ma túy khách trả trực tiếp cho H, nếu trả cho D thì mang về đưa lại cho H, H trả công cho D mỗi lần từ 120.000 đồng đến 500.000 đồng. D đã đi giao ma túy cho khách của H được khoảng 10 lần, trong đó đã giao ma túy cho Trần Trọng K được 02 lần như H khai; Lần cuối vào tối ngày 05/6/2022, H nhờ D mua giúp H 02 thùng mì gói "Hảo Hảo", mua xong D mang qua nhà H tại số E đường T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đưa cho H. H bê 2 thùng mì gói đi lên lầu và bảo D ngồi chờ ở dưới, một lúc sau H bê 1 thùng mì "Hảo Hảo" xuống nói D đi giao cho khách. Khi H vừa để thùng ma túy lên yên phía trước xe máy biển số 59M2 -107.98 của D, chưa kịp nói D mang đi giao cho ai thì bị kiểm tra bắt quả tang như đã nêu trên.

- Trần Trọng K khai nhận: bắt đầu hoạt động mua bán trái phép chất ma túy từ khoảng tháng 3/2022, nguồn ma túy K mua của Lê Minh H mang về bán lẻ lại cho người khác để kiếm lời, đồng thời K đã mua 02 gói ma túy "nước vui"

hiệu "Yao Yao" với giá 2.000.000 đồng/01 gói để sử dụng và thử chất lượng ma túy. Quá trình mua bán ma túy, K thuê bạn là Nguyễn Gia T5 và Lý Phạm Thanh G cất giữ và đi giao ma túy cho khách của K, mỗi lần đi giao ma túy K trả công cho T5 và G từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. K đã mua ma túy của H được 4 lần về bán, phù hợp về số lượng, giá tiền, địa điểm, người giao ma túy như lời khai của Lê Minh H nêu trên. Sau khi mua ma túy của H, K tự bán và giao cho T5, G cất giấu và giao cho khách của K, như sau:

Lần 1: vào khoảng giữa 04/2022, khi mua được 35 gói ma túy "nước vui", K giữ 5 gói bán cho khách, còn 30 gói giao G và T5 cất giữ để bán lẻ với giá 2.500.000 đồng/1 gói.

Lần 2: vào đầu tháng 05/2022, H đặt dịch vụ Grap giao qua nhà cho K 500 gam bột ma túy "nước vui" kèm theo hơn 500 gói bao bì hiệu "Yao Yao" và "Iris" để K tự đóng gói. K giao số bột và bao bì này cho G và T5 đóng gói được 500 gói. Đóng gói xong, G giao lại cho K, K trả công cho G 1.000.000 đồng. Sau đó, K lấy 300 gói ma túy gửi Grap giao cho một người khách tên Hà Hoàng H3 ở Quận A, do khách chê ma túy kém chất lượng nên K nói G nhận lại 300 gói ma túy này cất giữ để bán lẻ; 200 gói ma túy còn lại (200 gam), K trả lại cho H.

Lần cuối: vào ngày 04/6/2022, K đặt mua ma túy của H gồm 3.000 viên "thuốc lắc", 300 gam Ketamine và 01 kg bột "nước vui". Sau đó, H cho D mang thùng ma túy qua nhà giao cho K. Do K bận việc không có nhà nên nhờ vợ là Nguyễn Ngọc T3 nhận giúp, K không nói với T3 là ma túy mà chỉ nói là thùng phụ tùng xe. Nhận xong, K điện thoại nói G qua nhà K mang thùng ma túy này về nhà G cất giữ.

Ngoài ra, vào đầu tháng 5/2022, có một người bạn tên T6 (không rõ lai lịch) cho K 01 bịch nylon đen bên trong có nhiều loại ma túy và dụng cụ phân chia. T6 nói là ma túy kém chất lượng, do biết K có mua bán ma túy nên T6 cho K để bán. K giao cho G cất giữ, chưa bán được thì bị thu giữ khi khám xét nơi ở của G.

Đối với khẩu súng ngắn cùng 01 hộp tiếp đạn và 04 viên đạn. K khai mua trên mạng xã hội của người thanh niên không rõ lai lịch vào khoảng đầu tháng 5/2022 với giá 21.000.000 đồng (gồm có 1 khẩu súng và 10 viên đạn) để phòng thân. Sau khi mua khoảng 10 ngày, K mang đi C vào rừng bắn thử hết 6 viên còn 4 viên. Kết quả giám định khẩu súng trên là công cụ hỗ trợ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã chuyển giao khẩu súng và 04 viên đạn cùng tài liệu liên quan cho Công an quận T xử lý hành chính Trần Trọng K về hành vi tàng trữ công cụ hỗ trợ theo Điều 11 Nghị định 140/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

- Lý Phạm Thanh G và Nguyễn Gia T5 khai nhận phù hợp với nhau về việc phụ giúp K cất giữ và giao ma túy cho khách của K. G và T5 quen và sống chung với nhau ở nhà G tại số A P, Phường E, Quận H. Trần Trọng K là bạn học của T5, khoảng giữa tháng 4/2022, K kêu G phụ K đi giao ma túy cho khách của

K rồi K trả tiền công mỗi lần từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, thì G đồng ý. Sau đó, G rủ Nguyễn Gia T5 cùng tham gia, T5 đồng ý. Nhiệm vụ của T5 là chở G đi giao nhận ma túy, mọi việc trao đổi giao nhận ma túy do K nói trực tiếp với G. G đã cùng T5 đi giao ma túy "nước vui" cho khách mua của K được khoảng 10 lần, mỗi lần từ 01 gói đến 10 gói. Ban đầu, K phân sẵn ma túy bỏ trong bịch, G và T5 chỉ mang đi giao rồi về, tiền bạc khách tự thanh toán với K, khách có trả tiền thì cầm về đưa cho K. Khoảng đầu tháng 5/2022, K bắt đầu giao ma túy cho G cất giữ tại nhà và hướng dẫn G phân lẻ đóng gói ma túy, đi giao theo sự chỉ đạo của K.

Ngoài ra, G còn khai nhận: khoảng đầu tháng 5/2022, K giao 01 túi nylon màu đen chứa ma túy cho G cất giữ, G thấy bên trong có nhiều loại ma túy. Sau đó có 2 lần K nói G mang ma túy đưa lại cho K, mỗi lần lấy 02 bịch "thuốc lắc" trong túi màu đen mà K đã đưa cho G và được K trả công mỗi lần 500.000 đồng, toàn bộ số ma túy còn lại trong túi màu đen, G vẫn để trong nhà G và bị cơ quan Công an thu giữ khi khám xét. Tuy nhiên, K xác định không có sự việc này, K chỉ mua ma túy "nước vui" của H giao cho G cất giữ và bán, đến ngày 04/6/2022 K mới bắt đầu mua ma túy "thuốc lắc" của H để chào bán nhưng chưa kịp bán thì bị bắt.

Đồng thời, khoảng giữa tháng 5/2022, K nói G nhận 300 gói ma túy hiệu "Yao Yao" từ một người tên Đào V (không rõ lai lịch) rồi đem về nhà cất giữ. Số ma túy này, G đã lấy đi giao một ít theo yêu cầu của K, số còn lại để chung vào túi nylon màu đen chứa ma túy mà K giao Giàu giữ trước đó và bị cơ quan Công an thu giữ khi khám xét chỗ ở của G.

Ngày 04/6/2022, K gọi điện thoại nói G qua nhà K lấy ma túy về cất giữ, sau đó G kêu T5 chở qua nhà K lấy ma túy. Đến nơi, T5 đứng ngoài, còn G đi vào nhà K, do K không có nhà nên T3 (vợ của K) mở cửa cho G vào, G nói lấy đồ của K gửi. T3 chỉ cho G thùng xốp bên ngoài có ghi chữ "hàng dễ vỡ" để trong nhà, G bê thùng xốp này ra xe cho T5 chở về nhà cất giữ. Giàu chưa kiểm tra thùng xốp có chứa những loại ma túy gì thì bị cơ quan Công an thu giữ khi khám xét nơi ở của G.

Đối với số ma túy thu giữ trong hộp nhựa hiệu "Xtend" gồm 697,30 gam Ketmine; 242,02 gam MDMA là của G do một người phụ nữ (không rõ lai lịch) ở quận T cho trong một lần Giàu giao ma túy "nước vui" cho người này. Người này nói là ma túy kém chất lượng nhưng G vẫn nhận và cất giấu chung với số ma túy của K, nếu có người mua thì bán.

Nguyễn Ngọc T3 (là vợ của K) khai chiều ngày 04/6/2022, khi T3 đang ở nhà, thì Trần Trọng K điện thoại nói chút nữa có người đến nhà giao thùng xốp phụ tùng xe và bảo T3 nhận dùm, thì T3 đồng ý. Khoảng 30 phút sau, có một nam thanh niên đến giao hàng, T3 mở cửa và bảo người thanh niên mang thùng xốp vào để trong nhà. Nhận xong, T3 đóng cửa rồi đi lên lầu, không mở thùng hàng ra xem nên không biết bên trong có gì. Khoảng 01 tiếng sau, có Lý Phạm Thanh G, bạn của K đến gõ cửa và nói cho G nhận thùng xốp đồ của K, T3 xuống mở cửa cho G vào nhà lấy thùng xốp. T3 khai không biết việc K cất giấu

và mua bán ma túy cùng Lý Phạm Thanh G và Nguyễn Gia T5. Lời khai của T3 phù hợp với lời khai của K, T5 và G (BL số 383-386).

Hà Hoàng H3 khai là bạn học của K, biết K có bán ma túy nước vui nên H3 đã 02 lần mua ma túy nước vui của K để sử dụng cho bản thân, cụ thể: Lần thứ nhất vào tháng 04/2022, H3 đặt mua của K 10 gói nước vui, T5 và G là người đến giao cho H3, số ma túy này H3 đã sử dụng hết; Lần thứ hai vào đầu tháng 05/2022, H3 tiếp tục đặt mua của K 300 gói ma túy nước vui, K gửi grap giao H3 nhưng do ma túy kém chất lượng H3 đã trả K. Do thời điểm này dịch covid, hạn chế đi lại nên H3 mua nhiều để sử dụng, ngoài ra không còn mục đích gì khác, H3 không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của K. Hiện H3 đã bỏ sử dụng ma túy (BL 396-399, 518-519).

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKS-P2 ngày 19 tháng 12 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Lê Minh Hảo, Vũ Quốc Duy, Trần Trọng K, Lý Phạm Thanh G, Nguyễn Gia T5 về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 155/2025/HS-ST ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Minh H, Vũ Quốc D, Trần Trọng K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý",

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 40 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lê Minh H tử hình.

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm g, o khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 40 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Trọng K tử hình.

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 39 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

Xử phạt bị cáo Vũ Quốc D tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/6/2023.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Lê Minh H: 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng);

- Xử phạt bị cáo Trần Trọng K: 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng);

- Xử phạt bị cáo Vũ Quốc D: 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với 02 bị cáo Lý Phạm Thanh G và Phạm Gia T7; xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, vào các ngày 10/4/2025, 14/4/2025 và 23/4/2025 các bị cáo Lê Minh H, Trần Trọng K và Vũ Quốc D kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Minh H, Trần Trọng K và Vũ Quốc D vẫn giữ yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho các bị cáo.

Trong phần tranh luận:

Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Xét kháng cáo bị cáo H: Trong vụ án này bị cáo giữ vai trò chủ yếu, các bị cáo còn lại giữ vai trò đồng phạm với bị cáo. Áp dụng nguyên tắc có lợi cho các bị cáo nên việc xét xử phúc thẩm theo quy định pháp luật mới. Tuy vậy, sau khi đối chiếu quy định của Luật số 86/2025/QH15 thì mức án sơ thẩm đã xử bị cáo H tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện, nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

- Xét kháng cáo của bị cáo K: Số lượng ma túy bị cáo phải chịu trách nhiệm chỉ mới hơn 3 kg (hơn khoảng 10gam). Ngoài ra, việc áp dụng tình tiết phạm tội nhiều lần là bất lợi cho bị cáo vì số lượng ma túy là tổng cộng của nhiều lần (do cộng nhiều lần nên số lượng ma túy tổng cộng hơn 3kg). Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng này và chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

- Đối với bị cáo D: Số lượng ma túy 1,5kg là dưới 03 kg. Căn cứ quy định tại Luật số 86/2025/QH15 về việc sửa đổi bổ sung một số Điều của Bộ luật hình sự có hiệu lực ngày 01/7/2025, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm hình phạt cho bị cáo

Đối với 02 bị cáo G, T7 không có kháng cáo và số lượng ma túy phạm tội của 02 bị cáo này tương đương bị cáo K, mức hình phạt sơ thẩm xử là tương xứng nên không có cơ sở để xem xét.

Từ những phân tích trên, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của K và D; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H. Sửa một phần bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho 02 bị cáo K và D.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Minh H phát biểu: Bị cáo H chỉ là một mắc xích trung gian trong tội phạm này, hành vi của bị cáo diễn ra trong thời gian ngắn, trong số lượng ma túy bị bắt đã có sự pha trộn tạp chất. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, còn mẹ già, bị cáo là lao động chính và đã ăn năn hối cải. Xin Hội đồng xét xử áp dụng nguyên tắc luật mới có lợi cho bị cáo, để xem xét chấp nhận giảm hình phạt tử hình cho bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo Trần Trọng K, Vũ Quốc D phát biểu: Luật sư thống nhất đề nghị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và xin bổ sung thêm các nội dung sau: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải trong quá trình tố tụng, các bị cáo bị hạn chế về nhận thức pháp luật, tích cực hợp tác cơ quan điều tra để làm rõ vụ án, đây là đồng phạm giản đơn, thời điểm phạm tội chưa có tiền án tiền sự là lao động chính trong gia đình, ma túy bị bắt ngay khi được giao hàng nên chưa được phát tán. Ngoài ra, sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình các bị cáo đã nộp phần tiền thu lợi bất chính theo quyết định của bản án sơ thẩm

Đối với riêng bị cáo K: Bị cáo không biết G dưới 18 tuổi, G cũng tự xác định là tự đề xuất phụ giúp Khôi nên đề nghị không áp dụng tình tiết quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Gia đình bị cáo có công cách mạng, người thân là liệt sỹ, tham gia chiến trường Campuchia

Bị cáo D chỉ là người giúp sức là nhân viên giao hàng, nhận tiền công, chưa được hưởng lợi, không thu giữ được ma túy khi khám xét chỗ ở của D; Hoàn cảnh gia đình khó khăn thời điểm phạm tội là thời điểm dịch bệnh covid.

Mặt khác, sau ngày 01/7/2025, quy định của pháp luật về tội danh này đối với các bị cáo đã theo hướng có lợi và khoan hồng cho các bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị Viện kiểm sát và của luật sư xin xem xét chấp nhận kháng cáo, giảm hình phạt cho 02 bị cáo D, K.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về Tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các luật sư bào chữa đã thực đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Do vậy, các hành vi, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Căn cứ các chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra và kết quả thẩm vấn công khai tại phiên tòa hai cấp thể hiện:

Vào khoảng 20 giờ ngày 05/6/2022, cơ quan chức năng đã bắt quả tang Lê Minh H đang có hành vi đặt lên xe mô tô do Vũ Quang D1 điều khiển một thùng giấy (loại thùng đựng mì H) để D1 mang giao cho Trần Trọng K (căn cứ kết quả giám định sau đó) thì bên trong thùng hàng này chứa ma túy có khối lượng 155,31 gam, loại hỗn hợp MDMA, Methamphetamine, Ketamine.

Ngày 06/6/2022, K bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp. Căn cứ lời khai của K về việc thuê người đi giao ma túy, nên ngày 07/6/2022 Lý Phạm Thanh G và Nguyễn Gia T5 cũng bị giữ trong trường hợp khẩn cấp về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy".

Khám xét khẩn cấp nơi ở của H thu giữ 570,4614 gam hỗn hợp MDMA, Methamphetamine, Ketamine; 525,2800 gam MDMA, Ketamine; 9.521,0500 gam MDMA; 915,3705 gam Ketamine.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của K thu giữ 5,8853 gam hỗn hợp MDMA, Methamphetamine, Ketamine; 01 khẩu súng ngắn và 04 viên đạn cao su (kết quả giám định khẩu súng là loại công cụ hỗ trợ chứ không phải là vũ khí quân dụng).

Khám xét khẩn cấp nơi ở của G và Triết thu giữ 2.239,7605 gam MDMA, Methamphetamine, Ketamine; 27,2773 gam MDMA, Ketamine; 675,2968 gam MDMA; 1.001,8000 gam Ketamine. Vũ Quốc D phụ giúp H giao ma túy cho K 01 lần 35 gói ma túy "nước vui"; 01 lần giao 01 thùng xốp (bị thu giữ tại nơi ở của G khi khám xét); 01 lần đang chuẩn bị đi giao cho K thì bị bắt quả tang vào ngày 05/6/2022.

Trên cơ sở các chứng cứ thu thập trong quá trình tố tụng và lời khai nhận tội của các bị cáo cơ quan, thể hiện các bị cáo đã mua bán nhiều lần ma túy và mỗi lần mua bán khối lượng ma túy trên 100 gam. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251 và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017 để xét xử các bị cáo Lê Minh H, Vũ Quốc D, Trần Trọng K, Lý Phạm Thanh G, Nguyễn Gia T5 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" là đúng pháp luật, mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên là phù hợp.

Theo quy định mới tại Luật số 86/2025/QH15 Sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự, có hiệu lực pháp luật từ ngày 01/7/2025 (sau đây gọi tắt là Luật 86/2025/QH15) quy định có lợi cho các bị cáo vì: Khung hình phạt quy định mức án "tử hình" quy định khởi điểm tổng khối lượng ma túy các loại được xác định là khối lượng các bị cáo mua bán theo điểm h khoản 5 Điều 251 phải từ 3000 gam (Luật chưa sửa đổi là từ 100 gam). Do vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy cần phải áp dụng Luật 86/2025/QH15 để xét xử phúc thẩm theo yêu cầu kháng cáo của các bị cáo và xem xét lại mức hình phạt của các bị cáo không kháng cáo ***nếu việc*** áp dụng Luật 86/2025/QH15 có thể giảm án cho các bị cáo.

[3] Xét, các bị cáo Lý Phạm Thanh G, Nguyễn Gia T5 sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo không kháng cáo nhưng đối chiếu khối lượng ma túy mà hai bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán là trên 3000 gam. Căn cứ quy định tại Luật 86/2025/QH15 thì các bị cáo phạm tội theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của luật Hình sự sửa đổi bổ sung có hiệu lực ngày 01/7/2025 có mức hình phạt từ tù "Chung thân" đến "Tử hình". Đối chiếu quy định mới này với mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo T5 là tù chung thân; bị cáo G là 15 năm tù (do chưa đủ 18 tuổi khi phạm tội) là phù hợp, nên không có căn cứ xem xét áp dụng luật sửa đổi để giảm án cho các bị cáo.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Lê Minh H, Trần Trọng K, Vũ Quốc D:

[4.1] Đối với bị cáo Lê Minh H:

Trong quá trình điều tra bị cáo Lê Minh H khai nhận toàn bộ số ma túy bị bắt quả tang và số ma túy cơ quan điều tra thu giữ khi khám chỗ ở của bị cáo, là do bị cáo mua về pha trộn sau đó mang đi bán lại. Trong số những người Hảo bán ma túy thì hầu hết H không biết lai lịch địa chỉ, trừ K thì H biết địa chỉ. Hảo khai trừ lần bị bắt quả tang thì H đã giao cho K thử ma túy 01 lần và bán cho K 03 lần trước đó nữa. Các lần giao ma túy cho K, H đã thuê bị cáo Vũ Quốc D đi giao. Với hành vi nêu trên, tội danh mà cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã kết luận, truy tố và xét xử bị cáo là không oan. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo H chỉ có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Xét thấy, Cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm xác định bị cáo Lê Minh H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" đối với khối lượng ma túy ở thể rắn bị bắt quả tang; khối lượng thu giữ khi khám xét thu giữ tại nơi ở của H; khối lượng thu giữ khi khám xét nơi ở của K, khối lượng ma túy bán cho K được cất giữ tại nơi ở của G và Triết tổng cộng gồm: 1.526,4714 gam hỗn hợp MDMA, Methamphetamine, Ketamine; 525,2800 gam hỗn hợp MDMA, Ketamine; 9.944,7700 gam MDMA; 1.219,8705 gam Ketmine (Tổng khối lượng là 13.216,3919 gam).

Đối chiếu với quy định mới tại Luật số 86/2025/QH15 Sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự thì, bị cáo H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025 với quy định *hình phạt là từ phạt tù chung thân đến tử hình*. Khối lượng ma túy bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự có khởi điểm là 3.000 gam, trong khi đó bị cáo H buôn bán tổng khối lượng ma túy là trên 13.000 gam và được xác định là người cầm đầu trong vụ án. Do vậy, căn cứ quy định pháp luật hiện hành thì mức án cao nhất trong khung hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là có căn cứ đúng quy định pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không có chứng cứ mới làm khác đi bản chất của vụ việc để làm căn cứ giảm án cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo H.

[4.2] Đối với bị cáo Trần Trọng K:

[4.2.1] Trong quá trình điều tra các bị cáo Trần Trọng K khai nhận: Bị cáo bắt đầu hoạt động mua bán trái phép chất ma túy từ khoảng tháng 3/2022, nguồn ma túy K mua của Lê Minh H mang về bán lẻ lại cho người khác để kiếm lời, đồng thời K đã mua 02 gói ma túy "nước vui" hiệu "Yao Yao" với giá 2.000.000 đồng/01 gói để sử dụng và thử chất lượng ma túy. Quá trình mua bán ma túy, K thuê bạn là Nguyễn Gia T5 và Lý Phạm Thanh G cất giữ và đi giao ma túy cho khách của K, mỗi lần đi giao ma túy K trả công cho T5 và G từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. K đã mua ma túy của H về các lần và số lượng, địa điểm giao, người giao ma túy như lời khai của Lê Minh H nêu trên. Sau khi mua ma túy của H, K tự bán và giao cho T5, G cất giấu và giao cho khách của K.

Ngoài ra, vào đầu tháng 5/2022, có một người bạn tên T6 (không rõ lai lịch) cho K 01 bịch nylon đen bên trong có nhiều loại ma túy (không rõ khối lượng) và dụng cụ phân chia. T6 nói là ma túy kém chất lượng, do biết K có mua bán ma túy nên T6 cho K để bán. K giao cho G cất giữ, chưa bán được thì bị thu giữ khi khám xét nơi ở của G.

Đối với khẩu súng ngắn cùng 01 hộp tiếp đạn và 04 viên đạn. K khai mua trên mạng xã hội của người thanh niên không rõ lai lịch vào khoảng đầu tháng 5/2022 với giá 21.000.000 đồng (gồm có 01 khẩu súng và 10 viên đạn) để phòng thân. Sau khi mua khoảng 10 ngày, K mang đi C vào rừng bắn thử hết 06 viên còn 04 viên. Kết quả giám định khẩu súng trên là công cụ hỗ trợ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã chuyển giao khẩu súng và 04 viên đạn cùng tài liệu liên quan cho Công an quận T xử lý hành chính Trần Trọng K về hành vi tàng trữ công cụ hỗ trợ theo Điều 11 Nghị định 140/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm xác định bị cáo Trần Trọng K phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" đối với khối lượng ma túy mua của H và của T6 cho K đưa cho G cất giữ; khối lượng ma túy khám xét tại nơi ở của K gồm: 2.245,6458 gam hỗn hợp MDMA, Methamphetamine, Ketamine; 27,2773 gam hỗn hợp MDMA, Ketamine; 433,2768 gam MDMA; 304,5000 gam Ketmine; 69,0ml hỗn hợp MDMA, Methamphetamine, Ketamine (hàm lượng Methamphetamine: 0,3636g/l; MDMA: 7,1062g/l; Ketamine: 1,4359g/l). Trên cơ sở quy đổi thể tích để cộng thì tổng khối lượng gần bằng 3.010,7 gam.

Đối chiếu với quy định mới tại Luật số 86/2025/QH15 Sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự thì bị cáo K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025 với quy định *hình phạt là từ phạt tù chung thân đến tử hình*. Theo nội dung vụ án, bị cáo phạm tội nhiều lần nhưng tất cả các lần phạm tội này được cộng lại mới đủ định lượng trên 3.000 gam (mức khởi điểm) để truy tố xét xử bị cáo theo điểm h khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đã được sửa đổi. Do vậy, trong trường hợp áp dụng điểm h khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025 để xét xử bị cáo thì Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 điều 52 Bộ luật hình sự không tiếp tục áp dụng tình tiết tăng nặng hình phạt *phạm tội nhiều lần* theo điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 Sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự để làm căn cứ giảm hình phạt cho bị cáo K theo quy định pháp luật.

[4.2.2] Đối với nội dung kháng cáo của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các cấp K cho rằng khối lượng ma túy của người tên là T6 cho bị cáo, bị cáo đưa G cất giữ và chưa có mục đích bán cho ai nên đề nghị không cộng số lượng ma túy này vào tổng khối lượng ma túy mà bị cáo bị xét xử về hành vi mua bán. Hơn nữa, bị cáo không có hành vi dụ dỗ bị cáo G phạm tội nên

đề nghị không áp dụng tình tiết tăng nặng hình phạt theo điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy:

- Căn cứ kết quả điều tra và lời khai của G thì không đủ cơ sở chấp nhận lời đề nghị của bị cáo về việc loại trừ khối lượng ma túy mà người tên T6 cho bị cáo trong bịch nilong màu đen ra khỏi tổng khối lượng ma túy mà bị cáo thực hiện hành vi mua bán. Vì cộng thêm khối lượng ma túy trong (G) này nên tổng khối lượng ma túy bị cáo phải chịu trách nhiện hình sự về tội mua bán trái phép chất ma túy là 3.010,7 gam, cao hơn mức khởi điểm quy định khung hình phạt tại điểm h khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều luật năm 2025 là 10,7 gam**.** Đây là nội dung để xem xét khi lượng hình phạt cho bị cáo, trường hợp bị cáo có nhân thân tốt, không phải là người chủ mưu cầm đầu trong vụ án thì không áp mức hình phạt cao nhất trong khung hình phạt để xét xử bị cáo.

- Xét, việc áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo K:

Quy định pháp luật hiện hành chưa có hướng dẫn cụ thể đối với việc áp dụng tình tiết tăng nặng này. Do vậy, hành vi này được xác định trên cơ sở từ điển tiếng việt, theo từ điển Tiếng Việt thể hiện "Dụ dỗ là một động từ mang ý nghĩa *lôi kéo, thuyết phục ai đó làm một việc gì đó, thường là theo hướng tiêu cực hoặc không đúng đắn*". Đối chiếu nội dung giải nghĩa từ điển Tiếng Việt với lời khai của bị cáo G và bị cáo K thì chưa đủ căn cứ để xác định bị cáo K có hành vi dụ dỗ bị cáo G. Tuy vậy, do bị cáo G là người chưa thành niên sự hiểu biết pháp luật còn hạn chế, nên việc bị cáo K giao việc phạm pháp cho bị cáo G làm là phải chịu trách nhiệm về hành vi dụ dỗ người chưa thành niên phạm tội là không oan.

[4.2.3] Trên cơ sở phân tích nêu trên xét thấy: Bị cáo K có nhân thân tốt, quá trình điều tra thành khẩn khai báo; gia đình có công với cách mạng (ông cố nội là liệt sỹ) nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Hơn nữa, tại cấp phúc thẩm thì bị cáo đã động viên gia đình nộp khoản tiền phạt bổ sung mà bản án sơ thẩm đã tuyên nên được xem là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự; trong khi đó bị cáo chỉ bị áp dụng một tình tiết tăng nặng là điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 3 Điều 4 của Luật số 86/2025/QH15 Sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo K về việc giảm hình phạt cho bị cáo từ hình phạt tử hình xuống hình phạt tù chung thân.

[4.3] Đối với bị cáo Vũ Quốc D:

Trong quá trình điều tra bị cáo D khai nhận do quen biết với H từ khoảng tháng 10/2021 khi làm nghề Shipper giao đồ ăn, sau đó H lấy số điện thoại của D để tiện việc thuê D đi mua đồ ăn. Đến đầu tháng 02/2022, H bắt đầu nói Duy phụ H đi giao đồ mỹ phẩm cho H, giao được 1-2 lần thì D nghi ngờ nên hỏi H

thì được H cho biết, những gói đồ D phụ H đi giao cho khách là ma túy "nước vui" và đề nghị D tiếp tục đi giao cho H, D đồng ý.

Cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm xác định bị cáo Vũ Quốc D phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với vai trò giúp sức cho H đối với khối lượng ma túy ở thể rắn bị bắt quả tang; số ma túy trong thùng xốp giao cho K ngày 04/6/2022 là 956,0100 gam hỗn hợp MDMA, Methamphetamine, Ketamine; 423,7200 gam MDMA; 304,5000 gam Ketmine (Tổng khối lượng ma túy là 1.684,23 gam). Áp dụng Luật số 86/2025/QH15 có hiệu lực ngày 01/7/2025 thì, bị cáo D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự, được sửa đổi bổ sung có hiệu lực ngày 01/7/2025. Theo quy định mới này thì mức hình phạt là *từ 20 năm hoặc tù chung thân*. Khối lượng ma túy bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản này khởi điểm là 100 gam và mức cao nhất là 3000 gam. Đối chiếu với tổng khối lượng ma túy bị cáo D bị truy cứu trách nhiệm hình sự là 1.684,23 gam (tổng khối lượng ở khoảng giữa khung hình phạt). Mặt khác, bị cáo D được xác định là người giúp sức cho bị cáo H trong việc giao ma túy thuộc thế bị động (lúc đầu là người giao hàng thuê cho H sau với biết đó là giao ma túy) bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội.

Với những tình tiết này được áp vào quy định về mức hình phạt tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung có hiệu lực ngày 01/7/2025 (*quy định mức hình phạt từ 20 năm đến chung thân*) thì thấy, mức hình phạt tù chung thân áp dụng đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Tại cấp phúc thẩm thì bị cáo đã động viên gia đình nộp khoản tiền phạt bổ sung mà bản án sơ thẩm đã tuyên nên được xem là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo của bị cáo D để giảm hình phạt cho bị cáo từ hình phạt tù chung thân xuống hình phạt tù có thời hạn 20 năm tù.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận nội dung đề nghị của đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiện tòa, nội dung bào chữa của các luật sư bào chữa cho các bị cáo Trần Trọng K, Vũ Quang D1 về việc xin giảm hình phạt. Sửa Bản án sơ thẩm về phần hình phạt theo hướng phân tích nêu trên; Không chấp nhận nội dung yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Minh H về việc xin giảm hình phạt.

[6] Các khoản tiền các bị cáo nộp phạt bổ sung được khấu trừ trong phần quyết định theo các biên lai các bị cáo đã nộp.

[7] Việc sửa bản án sơ thẩm là thuộc về quan điểm đánh giá các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của các cấp xét xử và tại cấp phúc thẩm các bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Mặt khác, do Bộ luật hình sự sửa đổi theo hướng có lợi cho các bị cáo. Do vậy việc sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt Hội đồng xét xử sơ thẩm không có lỗi.

[8] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[9] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo H phải chịu; Các bị cáo D1, K không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 355, 356 và 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Minh H; Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Trần Trọng K và Vũ Quốc D.

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 155/2025/HS-ST ngày 09/4/2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên bố các bị cáo Lê Minh H, Vũ Quốc D, Trần Trọng K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý";

1. Áp dụng điểm h khoản 5, khoản 6 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 40 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017 và Luật số 86/2025/QH15 Sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 01/7/2025:

Xử phạt bị cáo Lê Minh H tử hình.

Hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Lê Minh H: 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, bị cáo Lê Minh H được quyền làm đơn gửi Chủ tịch N1 để xin ân giảm án tử hình.

2. Áp dụng điểm h khoản 5, khoản 6 Điều 251; điểm o khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 39 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017 và Luật số 86/2025/QH15 Sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 01/7/2025:

Xử phạt bị cáo Trần Trọng K tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 06/6/2022;

Hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Trần Trọng K 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước. Số tiền 40.000.000 đồng bị cáo đã nộp theo Biên lai thu số 0002411 ngày 12/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh sẽ được xem xét khấu trừ hình phạt bổ sung của bị cáo trong giai đoạn thi hành án.

3. Áp dụng điểm h khoản 5, khoản 6 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017 và Luật số 86/2025/QH15 Sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự, có hiệu lực pháp luật ngày 01/7/2025:

Xử phạt bị cáo Vũ Quốc D 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 05/6/2022

Hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Vũ Quốc D 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Số tiền 20.000.000 đồng bị cáo đã nộp theo Biên lai thu số 0002410 ngày 12/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh sẽ được xem xét khấu trừ hình phạt bổ sung của bị cáo trong giai đoạn thi hành án.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

4. Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Lê Minh H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng);

Các bị cáo Trần Trọng K, Vũ Quốc D không phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Công tố và KSXXPT tại TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- Sở tư pháp TP.HCM;
- TTG Chí Hòa – T30;
(Tống đạt cho bị cáo (3))
- Lưu (10) 28b (Án TTKY).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Duyên